

Số: 42/2020/QĐST-KDTM

Thạch Thắt, ngày 30 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 41/2020/TLST-KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A(Abank);

Địa chỉ: Số X, đường LH, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T1 – Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Hữu T2 – Giám đốc Ngân hàng A - HL.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị M – Phó Giám đốc Ngân hàng A - HL.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Đ1, sinh năm, 1959

Bà Đặng Thị Đ2, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐT, huyện TT, t.p Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Thành Đ1, bà Đặng Thị Đ2 là anh Nguyễn Thành T3, sinh năm, 1982; địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐT, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1984;

- Chị Đặng Thị H1, sinh năm 1988;

- Cháu Nguyễn Thị Khánh H2, sinh năm 2009;
- Cháu Nguyễn Đức T4, sinh năm 2013;
- Chị Nguyễn Thị T5, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: thôn Đ, xã ĐT, huyện TT, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Thị Khánh H2, cháu Nguyễn Đức T4 là anh Nguyễn Thành P, chị Đặng Thị H1. (bố mẹ đẻ)

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Thành P và chị Đặng Thị H1, chị Nguyễn Thị T5 là anh Nguyễn Thành T6, sinh năm, 1982;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐT, huyện TT, t.p Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thành Đ1 và bà Đặng Thị Đ2 xác nhận số tiền còn nợ Ngân hàng A theo Hợp đồng tín dụng số: 2215LAV201501360 ngày 18/6/2015 số tiền tính đến 11/3/2020 là: 576.027.156.000đồng (*Năm trăm bảy mươi sáu triệu không trăm hai mươi bảy nghìn một trăm năm mươi sáu đồng*) trong đó nợ gốc: 344.400.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 210.627.156 đồng; nợ lãi quá hạn: 21.000.000 đồng.

Ông Đ1, bà Đ2 có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng A vào ngày 31/8/2020.

Nếu đến hết ngày 31/8/2020 ông Đ1, bà Đ2 không trả được toàn bộ khoản nợ như trên thì ông Đ1, bà Đ2 và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý để Ngân hàng A xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Thửa đất số 365, tờ bản đồ số 13, diện tích 384,0 m². Giấy CNQSD đất số AH 706127 do Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp ngày 12/06/2015. Địa chỉ thửa đất Thôn Đồng Táng, xã Đồng Trục Huyện Thạch Thất Hà Nội.

Ông Đ1, bà Đ2 còn phải chịu tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán tương ứng với thời gian chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký từ ngày 12/03/2020 đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc.

Trong trường hợp toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ông Nguyễn Thành Đ1 và bà Đặng Thị Đ2 vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hết toàn bộ khoản tiền phải thi hành án cho Ngân hàng A.

Về án phí: Ông Nguyễn Thành Đ1 và bà Đặng Thị Đ2 tự nguyện chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 13.520.000 đồng. Trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 11.294.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm chín mươi tư nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 07334 ngày 06/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Đăng Cường